ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG **HUYỆN ỦY CÁT TIÊN** * Số 428-CV/HU *về việc bổ sung phụ lục báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị*	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Cát Tiên, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

Kính gửi: Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 631-CV/BTCTU ngày 16/11/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về phụ lục báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị; ngày 05/11/2021 Ban Thường vụ Huyện ủy đã có Công văn số 412-CV/HU yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy tổ chức tổng kết và xây dựng báo cáo gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy *(qua Ban Tổ chức Huyện ủy)* trước ngày 20/11/2021.

Tuy nhiên, ngày 16/11/2021, Ban Tổ chức Tỉnh ủy có Công văn số 631-CV/BTCTU, trong đó có gửi bổ sung các phụ lục. Do đó đề nghị các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức tổng kết đảm bảo chất lượng, tiến độ và gửi báo cáo tổng kết Nghị quyết Trung ương 5 khóa X, các phụ lục gửi kèm về Ban Thường vụ Huyện ủy *(qua Ban Tổ chức Huyện ủy)* **trước 16 giờ 00 ngày 20/11/2021.**

Nơi nhận: - Thường trực Huyện ủy, - Như kính gửi, - Lưu.	**T/M BAN THƯỜNG VỤ** PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HUYỆN ỦY CÁT TIÊN ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG **Dương Hùng Cường**

PHỤ LỤC 1
CÔNG TÁC TRIỂN KHAI QUÁN TRIỆT NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA X

(Kèm theo Công văn số 428 -CV/HU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

** Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu.*
Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1	**Công tác triển khai, quán triệt**					
1.1	Ban hành văn bản triển khai, cụ thể hóa: (Nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn; Kế hoạch; Chương trình hành động)					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
1.2	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến Nghị quyết - Hội nghị	Chương trình (Kế hoạch)				
1.3	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện Nghị quyết					
	- Cấp huyện và tương đương	Chương trình (Kế hoạch)				
	- Cấp xã và tương đương	Chương trình (Kế hoạch)				
2	**Công tác sơ kết, tổng kết**					
2.1	Hàng năm (Hội nghị; Báo cáo)					
	- Cấp huyện và tương đương	Chương trình (báo cáo)				
	- Cấp xã và tương đương	Chương trình (báo cáo)				
2.2	Sơ kết 5 năm (Hội nghị, Báo cáo)					
	- Cấp huyện và tương đương	Chương trình (báo cáo)				
	- Cấp xã và tương đương	Chương trình (báo cáo)				

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
2.3	Tổng kết 10 năm (Hội nghị; Báo cáo)					
	- Cấp huyện và tương đương	Chương trình (báo cáo)				
	- Cấp xã và tương đương	Chương trình (báo cáo)				

PHỤ LỤC 2
ĐỔI MỚI PHONG CÁCH, LỀ LỐI LÀM VIỆC CỦA CÁC CƠ QUAN LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

(Kèm theo Công văn số 428-CV/HU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

2A. Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy ở Trung ương

** Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu.*
Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1	**Văn bản quy định, quy chế làm việc**	Văn bản				
2	**Chương trình làm việc**					
	Chương trình toàn khóa	Văn bản				
	Chương trình hàng năm	Văn bản				
	Chương trình hàng quý	Văn bản				
3	**Cải tiến các thủ tục hành chính trong Đảng**					
3.1	Xây dựng quy định tiếp nhận, xử lý, trả kết quả các hồ sơ, thủ tục	Văn bản				
3.2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc (đánh dấu x vào ô của nhiệm kỳ có sử dụng đối với từng nội dung sau)					
	- Phần mềm quản lý công việc					
	- Phần mềm giao nhận văn bản					
	- Cơ sở dữ liệu mềm					
	- Trang thông tin điện tử					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	**Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trong Đảng**					
4.1	Ban hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc	Văn bản				
4.2	Số lượng báo cáo định kỳ hàng năm	Văn bản				
4.3	Số lượng báo cáo chuyên đề	Văn bản				
4.4	Số lượng báo cáo đột xuất	Văn bản				

2B. Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy địa phương

** Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu.*

Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1	**Xây dựng hệ thống quy định, quy chế làm việc của cấp ủy, cơ quan tham mưu cấp ủy**					
1.1	Văn bản quy định, quy chế làm việc của cấp ủy các cấp					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
1.2	Văn bản quy định, quy chế làm việc của cơ quan tham mưu cấp ủy các cấp					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
2	**Xây dựng chương trình làm việc của cấp ủy, cơ quan tham mưu cấp ủy**					
2.1	Xây dựng chương trình làm việc của cấp ủy các cấp (Chương trình toàn khóa; Chương trình hàng năm; Chương trình hàng quý)					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
2.2	Xây dựng chương trình làm việc của cơ quan tham mưu cấp ủy các cấp (Chương trình toàn khóa; Chương trình hàng năm; Chương trình hàng quý)					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
3	**Cải tiến các thủ tục hành chính trong Đảng**					
3.1	Ban hành các quy định xác định thời gian xử lý, trả lời công việc (Đối với cấp ủy các cấp; Đối với cơ quan tham mưu của cấp ủy các cấp)	Văn bản				

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
3.2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc (đánh dấu x vào ô của nhiệm kỳ có sử dụng đối với từng nội dung sau)					
	- Phần mềm quản lý công việc					
	- Phần mềm giao nhận văn bản					
	- Cơ sở dữ liệu mềm					
	- Trang thông tin điện tử					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	**Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trong Đảng**					
4.1	Ban hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
4.2	Số lượng báo cáo định kỳ hàng năm					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
4.3	Số lượng báo cáo chuyên đề					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
4.4	Số lượng báo cáo đột xuất					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				

PHỤ LỤC 3
KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO BẰNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG, NÊU GƯƠNG

(Kèm theo Công văn số 428-CV/HU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

3A. Xây dựng hệ thống quy định, quy chế về tuyên truyền, vận động, nêu gương

** Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu.*

Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1	**Quy chế dân chủ cơ sở**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
2	**Quy chế giám sát và phản biện xã hội**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
3	**Quy định Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
4	**Quy chế phối hợp giữa chính quyền các cấp với MTTQ và các đoàn thể**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
5	**Quy định về nêu gương**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
6	**Các quy chế, quy định khác về tuyên truyền, vận động, nêu gương (ghi rõ)**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				

3B. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nêu gương

1. Thực hiện công tác tuyên truyền

- Các kế hoạch/chương trình đã được ban hành: tên văn bản, nội dung, cấp ban hành, cấp triển khai thực hiện, thời gian thực hiện (bao gồm kế hoạch toàn khóa, kế hoạch hàng năm, hàng quý, các kế hoạch theo chuyên đề, đột xuất).

- Việc tổ chức thực hiện các kế hoạch đã ban hành: nội dung, phương pháp, cách thức triển khai, đánh giá kết quả (ưu điểm, hạn chế).

- Sơ kết, tổng kết: đã tổ chức hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết như thế nào, ở những cấp nào.

2. Thực hiện công tác vận động

- Các kế hoạch đã được ban hành: tên văn bản, nội dung, cấp ban hành, cấp triển khai thực hiện, thời gian thực hiện (bao gồm kế hoạch toàn khóa, kế hoạch hàng năm, hàng quý, các kế hoạch theo chuyên đề, đột xuất).
- Việc tổ chức thực hiện các kế hoạch đã ban hành: nội dung, phương pháp, cách thức triển khai, đánh giá kết quả (ưu điểm, hạn chế).
- Sơ kết, tổng kết: đã tổ chức hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết như thế nào, ở những cấp nào.

3. Thực hiện các quy định về nêu gương

- Các kế hoạch đã được ban hành: tên văn bản, nội dung, cấp ban hành, cấp triển khai thực hiện, thời gian thực hiện (bao gồm kế hoạch toàn khóa, kế hoạch hàng năm, hàng quý, các kế hoạch theo chuyên đề, đột xuất).
- Việc tổ chức thực hiện các kế hoạch đã ban hành: nội dung, phương pháp, cách thức triển khai, đánh giá kết quả (ưu điểm, hạn chế).
- Sơ kết, tổng kết: đã tổ chức hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết như thế nào, ở những cấp nào.

4. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại

4.1. Công tác tiếp dân

- Số lượt tiếp dân trung bình hàng năm:
- Kết quả tiếp dân:

4.2. Giải quyết đơn thư, khiếu nại

- Số lượt đơn thư, khiếu nại:
- Tỷ lệ đơn thư, khiếu nại đã được giải quyết:
- Kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại:

4.3. Giải quyết sau tiếp xúc, đối thoại

- Số lượt giải quyết sau tiếp xúc, đối thoại:
- Kết quả giải quyết sau tiếp xúc, đối thoại:

3C. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, nêu gương

** Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu.*
Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1	**Ban hành kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát**					
	- Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
	- Cấp xã và tương đương	Văn bản				
2	**Số lượng các đoàn kiểm tra, giám sát định kỳ hàng năm**					
	- Cấp huyện và tương đương	Đoàn				
	- Cấp xã và tương đương	Đoàn				

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
			2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
3	**Số lượng các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên đề**					
	- Cấp huyện và tương đương	Đoàn				
	- Cấp xã và tương đương	Đoàn				
4	**Số lượng các đoàn kiểm tra, giám sát đột xuất**					
	- Cấp huyện và tương đương	Đoàn				
	- Cấp xã và tương đương	Đoàn				

PHỤ LỤC 4
KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO BẰNG CƯƠNG LĨNH, CHIẾN LƯỢC, CÁC ĐỊNH HƯỚNG VỀ CHÍNH SÁCH VÀ CHỦ TRƯƠNG LỚN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Công văn số 428 -CV/HU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

(Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu. Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021)*

Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
		2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1. Số lượng văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về chủ trương, định hướng lớn của địa phương					
1.1. Cấp huyện và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
1.2. Cấp xã và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
2. **Lãnh đạo ủy ban nhân dân quán triệt tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của ban chấp hành, ban thường vụ, hội đồng nhân dân cùng cấp và của cơ quan nhà nước cấp trên**					
2.1. Cấp huyện và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
2.2. Cấp xã và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
3. Văn bản chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương (Ý kiến về các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lớn trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm; Ý kiến về quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành và các lĩnh vực, địa bàn trọng yếu; vận dụng các cơ chế, chính sách của Nhà nước có ảnh hưởng rộng ở địa phương; chủ trương đầu tư một số dự án quan trọng; định hướng đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả các thành phần kinh tế)					

3.1. Cấp huyện và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
3.2. Cấp xã và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
4. Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ quốc phòng – an ninh của địa phương (Ý kiến của ban thường vụ về chủ trương, nhiệm vụ trọng yếu bảo đảm quốc phòng – an ninh và giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở địa phương; chủ trương xử lý những vấn đề đột xuất có liên quan đến an ninh trên địa bàn; những chủ trương lớn trong công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang; văn bản chỉ đạo các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại lớn ở địa phương					
4.1. Cấp huyện và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
4.2. Cấp xã và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
5. Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp ở địa phương (văn bản chỉ đạo các cơ quan tư pháp địa phương cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Đảng đối với hoạt động của các tư pháp; văn bản chỉ đạo thực hiện cải cách công tác tư pháp ở địa phương; ý kiến về chương trình công tác và đánh giá công tác năm của các cơ quan tư pháp ở địa phương; nhận xét, đánh giá định kỳ hàng năm đối với cán bộ là cáp trưởng, cấp phó các cơ quan tư pháp ở địa phương)					
5.1. Cấp huyện và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
5.2. Cấp xã và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
6. Lãnh đạo đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương (văn bản chỉ đạo các Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác dân vận, Mặt trận					

và đoàn thể; ý kiến chỉ đạo về những định hướng công tác lớn trong từng thời kỳ, chương trình, nội dung hoạt động hàng năm của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; văn bản quy định về sự lãnh đạo của cấp ủy đảng với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; chỉ đạo đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương xây dựng quy chế hoạt động, quy chế phối hợp giữa các cơ quan chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội)					
6.1. Cấp huyện và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				
6.2. Cấp xã và tương đương - Ban Chấp hành ban hành - Ban Thường vụ ban hành	Văn bản				

PHỤ LỤC 5
KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO BẰNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ

(Kèm theo Công văn số 428-CV/HU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

5A. Lãnh đạo việc kiện toàn tổ chức, bộ máy chính quyền địa phương

** Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu.*

Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021

Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
		2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1. Văn bản chỉ đạo việc bầu cử hội đồng nhân dân, kiện toàn tổ chức hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, giới thiệu nhân sự để hội đồng nhân dân bầu vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan nhà nước ở địa phương					
1.1.Cấp huyện và tương đương	Văn bản				
1.2.Cấp xã và tương đương	Văn bản				

5B. Cơ cấu đại biểu hội đồng nhân dân các cấp

Nội dung	Nhiệm kỳ			
	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1. Tỷ lệ ngoài đảng trên tổng số đại biểu HĐND (%)				
2. Tỷ lệ ủy viên ban chấp hành trên tổng số đại biểu HĐND (%)				
3. Tỷ lệ ủy viên ban thường vụ trên tổng số đại biểu HĐND (%)				
4. Tỷ lệ đại biểu nữ trên tổng số đại biểu HĐND (%)				
5. Tỷ lệ đại biểu người dân tộc thiểu số trên tổng số đại biểu HĐND (%)				
6. Tỷ lệ đại biểu dưới 40 tuổi trên tổng số đại biểu HĐND (%)				

5C. Lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc giới thiệu nhân sự vào các chức danh chủ chốt của HĐND, UBND, các tổ chức chính trị - xã hội

(Thống kê tỷ lệ được bầu/số lượng được cấp ủy giới thiệu)

Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
		2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND	%				
2. Lãnh đạo các ban của HĐND	%				
3. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND	%				
4. Lãnh đạo các phòng, ngành của UBND	%				
5. Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc	%				
6. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội	%				

5C. Kết quả thực hiện công tác cán bộ

(Thống kê số lượng, kèm theo phụ lục danh mục tài liệu. Nội dung báo cáo, thống kê tính từ 01/08/2007 đến 31/10/2021)*

Nội dung	Đơn vị tính	Các cơ quan khối Đảng				Các cơ quan khối chính quyền				Các cơ quan khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội			
		2007-2011	2011-2016	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026	2016-2021	2021-2026	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1. Xây dựng tiêu chuẩn cán bộ	Văn bản												
2. Tuyển chọn cán bộ													
- Số lượng cán bộ được tuyển dụng	Cán bộ												
- Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được tuyển chọn thông qua thi tuyển chức danh	Cán bộ												
3. Quy hoạch cán bộ													
3.1. Số lượng cán bộ được đưa vào quy hoạch (thống kê theo phân cấp quản lý cán bộ): - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý	Cán bộ												
3.2. Số lượng cán bộ được đưa ra khỏi quy hoạch (thống kê theo phân cấp quản lý cán bộ): - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý	Cán bộ												
4. Điều động, luân chuyển cán bộ													
4.1. Số lượng cán bộ được điều động	Cán bộ												

Nội dung	Đơn vị tính	Các cơ quan khối Đảng				Các cơ quan khối chính quyền				Các cơ quan khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội			
		2007-2011	2011-2016	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026	2016-2021	2021-2026	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
- Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản													
4.2. Số lượng cán bộ được luân chuyển - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý	Cán bộ												
5. Bổ nhiệm cán bộ													
Số lượng cán bộ được bổ nhiệm (thống kê theo phân cấp quản lý cán bộ): - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý	Cán bộ												
6. Từ chức, miễn nhiệm													
6.1. Số lượng cán bộ từ chức (thống kê theo phân cấp quản lý cán bộ): - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý	Cán bộ												
6.2. Số lượng cán bộ được miễn nhiệm (do không đáp ứng được yêu cầu công việc, uy tín giảm sút, có vi phạm nhưng chưa đến mức kỷ luật cách chức) - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý	Cán bộ												

Nội dung	Đơn vị tính	Các cơ quan khối Đảng				Các cơ quan khối chính quyền				Các cơ quan khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội			
		2007-2011	2011-2016	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026	2016-2021	2021-2026	2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
- Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý													
7. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ													
Số lượng cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (thống kê theo phân cấp quản lý cán bộ): - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý - Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quản lý	Cán bộ												

PHỤ LỤC 6
KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO THÔNG QUA TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN
(Kèm theo Công văn số 428 -CV/HU ngày 18/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
		2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
1. Ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, quy chế làm việc của các tổ chức đảng	**Văn bản**				
2. Số lượng đảng viên mới	**Đảng viên**				
3. Chất lượng đảng viên (tỷ lệ trên tổng số đảng viên)					
Trình độ chuyên môn: - Cử nhân - Thạc sĩ - Tiến sĩ	%				
Trình độ lý luận chính trị: - Sơ cấp hoặc tương đương - Trung cấp hoặc tương đương - Cao cấp hoặc tương đương	%				
4. Chất lượng sinh hoạt chi bộ					
- Tỷ lệ đảng viên sinh hoạt chi bộ	%				
- Tỷ lệ số lần sinh hoạt chi bộ đúng quy định về thời gian	%				
- Tỷ lệ số lần sinh hoạt chi bộ có sinh hoạt chuyên đề	%				
- Tỷ lệ đảng viên đóng đảng phí đúng quy định	%				
5. Công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của tổ chức đảng cấp dưới					
- Số đoàn kiểm tra, giám sát	Đoàn				
- Số lượng tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát	TCĐ				
- Số tổ chức đảng bị kỷ luật	TCĐ				
- Tỷ lệ tổ chức đảng bị kỷ luật trên tổng số tổ chức đảng trực thuộc	%				
6. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của đảng viên					
- Số đoàn kiểm tra, giám sát	Đoàn				
- Số lượng đảng viên được kiểm tra, giám sát	Đảng viên				

Nội dung	Đơn vị tính	Nhiệm kỳ			
		2007-2011	2011-2016	2016-2021	2021-2026
- Số lượng đảng viên bị kỷ luật	Đảng viên				
- Tỷ lệ đảng viên bị kỷ luật trên tổng số đảng viên	%				
- Số lượng đảng viên bị xóa tên	Đảng viên				
- Số lượng đảng viên xin ra khỏi đảng	Đảng viên				